

CTCP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
LIGHTHOUSE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 47/2024/BC-LHC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động quản lý quỹ
(6 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Thông tin về quỹ

a) Tên của quỹ: **QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE (LHCDF)**

Loại hình quỹ: Quỹ mở

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Quỹ LHCDF hướng tới việc tối đa hóa lợi nhuận dài hạn thông qua chiến lược đầu tư đa dạng hóa vào cổ phiếu và các tài sản tài chính khác theo quy định. Tài sản của quỹ sẽ được phân bổ năng động, tùy thuộc vào diễn biến của thị trường và cơ hội đầu tư tại các thời điểm khác nhau trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, nhằm tối đa hóa lợi ích và hạn chế rủi ro cho Nhà đầu tư.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ:

Quỹ được chính thức hoạt động kể từ khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ, không bị giới hạn về thời hạn hoạt động.

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio): Không áp dụng

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

▪ Việc chi trả lợi tức Quỹ bảo đảm nguyên tắc:

- Lợi tức phân phối cho Nhà Đầu Tư được lấy từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện lũy kế đến năm trước sau khi Quỹ đã hoàn tất mọi nghĩa vụ thuế, tài chính theo quy định pháp luật;
- Mức chi trả lợi tức phải phù hợp với chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ quy định tại Điều Lệ Quỹ và được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua;
- Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải đảm bảo có nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ sau khi chi trả lợi tức phải không thấp hơn 50 (năm mươi) tỷ đồng;
- Trường hợp phân phối lợi tức bằng chứng chỉ quỹ, Quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.

- Hình thức phân chia lợi tức bằng tiền hoặc bằng chứng chỉ quỹ.

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành:

Tổng số lượng chứng Quỹ phát hành thêm trong kỳ (*)	5.149.025,74	CCQ
Tổng số lượng chứng Quỹ mua lại trong kỳ	5.978,00	CCQ
Tổng số lượng chứng chỉ Quỹ tại ngày 30/06/2024	5.143.047,74	CCQ

(*) Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse thành lập ngày 30/5/2024

- g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ quỹ trong kỳ báo cáo: Không có. Điều lệ Quỹ ban hành lần đầu được thông qua bởi Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư lần thứ nhất năm 2024 của Quỹ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản trong giai đoạn chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng vào ngày 13/5/2024.

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:

Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư lần thứ nhất năm 2024 của Quỹ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản trong giai đoạn chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng ngày 13/5/2024.

Điều 1. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động, Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse.

Điều 2. Thông qua việc không tổ chức Đại hội Nhà đầu tư lần thứ nhất.

Điều 3. Thông qua việc chỉ định Công ty quản lý quỹ và Ngân hàng giám sát của Quỹ, cụ thể như sau:

- Chỉ định Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Lighthouse là Công ty quản lý quỹ của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse.
- Chỉ định Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa là Ngân hàng giám sát của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse.

Điều 4. Thông qua và ủy quyền cho Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse ký kết:

- Hợp đồng lưu ký giám sát và Hợp đồng dịch vụ quản trị quỹ với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
- Hợp đồng dịch vụ đại lý chuyển nhượng với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.
- Hợp đồng dịch vụ đại lý phân phối với Công ty Cổ phần Fincorp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

Điều 5. Thông qua Danh sách thành viên Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse nhiệm kỳ đầu tiên, gồm 03 thành viên (chi tiết thông tin về Ban Đại diện Quỹ được nêu trong Bản cáo bạch của Quỹ):

- Ông Phan Tấn Thư – Chủ tịch, thành viên độc lập.
- Ông Vũ Tiến Sỹ – Thành viên độc lập.
- Ông Nguyễn Lê Đình Quang – Thành viên.

Phê duyệt mức thù lao và chi phí hoạt động của Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse cụ thể như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ: 3.000.000 VNĐ/tháng (Ba triệu đồng/tháng).
- Thù lao cho từng Thành viên Ban đại diện Quỹ khác: 2.000.000 VNĐ/người/tháng (Hai triệu đồng mỗi người/tháng).

Cho năm đầu tiên, khoản chi phí nêu trên sẽ được phân bổ theo thời gian thực tế.

Điều 6. Ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết các vấn đề sau đây:

- Thay đổi cơ bản trong chính sách, mục tiêu đầu tư của quỹ quy định trong Điều lệ Quỹ.
 - Thay đổi mức giá dịch vụ phải trả cho Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát.
 - Thay đổi Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát.
 - Chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Quỹ; thay đổi thời hạn hoạt động của Quỹ.
 - Phương án phân phối lợi tức.
 - Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán được chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của quỹ, doanh nghiệp thẩm định giá độc lập (nếu có).
 - Thông qua các báo cáo tình hình tài chính, báo cáo về tài sản và hoạt động hàng năm của Quỹ.
- i) Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán:

Vui lòng xem chi tiết tại Mục 4. Báo cáo về hoạt động giám sát của ngân hàng giám sát.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ¹

- a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 30/06 của 3 năm gần nhất (nếu có), cụ thể:

- Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo ngành, lĩnh vực và loại sản phẩm:

Phân bổ theo loại sản phẩm:

STT	Loại tài sản (%/TTS)	30/6/2024	30/6/2023 (*)	30/6/2022 (*)
1	Cổ phiếu	56,14%	-	-
2	Trái phiếu	4,64%	-	-
3	Tiền, tương đương tiền	39,15%	-	-
4	Tài sản khác	0,07%	-	-
	Tổng cộng	100,00%	-	-

Phân bổ theo ngành, lĩnh vực:

STT	Ngành (%/Danh mục)	30/6/2024	30/6/2023 (*)	30/6/2022 (*)
1	Ngân hàng	31,7%	-	-
2	Chăm sóc sức khỏe	13,5%	-	-
3	Bất động sản	11,5%	-	-
4	Xây dựng và vật liệu cơ bản	6,9%	-	-
5	Thực phẩm và đồ uống	4,2%	-	-

¹ Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse thành lập ngày 30/5/2024 nên các thông tin trước thời gian này không có (*).

6	Vật liệu cơ bản	1,1%	-	-
7	Dịch vụ công nghiệp	0,9%	-	-
8	Còn lại	30,2%	-	-
	Tổng cộng	100,0%		

- *Giá trị tài sản ròng của Quỹ; giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ; số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành; giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất/thấp nhất trong năm:*

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo		
		30/06/2024	30/06/2023 (*)	30/6/2022 (*)
1	Giá trị tài sản ròng của Quỹ (VNĐ)	50.456.416.935	-	-
2	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (VNĐ)	9.810,60	-	-
3	Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành (CCQ)	5.143.047,74	-	-
4	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ báo cáo (VNĐ/CCQ)	10.064,11	-	-
5	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ báo cáo (VNĐ/CCQ)	9.810,60	-	-
6	Tăng trưởng (%)/CCQ	-1,9%	-	-

- *Tổng lợi nhuận của quỹ, nêu chi tiết phần lợi nhuận thu được từ sự tăng trưởng giá chứng khoán (giá trị lãi vốn) và phần lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán (cổ tức, trái tức, lãi suất tiền gửi...) (giá trị thu nhập):*

STT	Chỉ tiêu (VNĐ)	30/06/2024	30/06/2023 (*)	30/6/2022 (*)
1	Lợi nhuận thu được từ sự tăng trưởng giá chứng khoán (giá trị lãi vốn)	-771.001.383	-	-
2	Lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán (cổ tức, trái tức, lãi suất tiền gửi...)	23.079.594	-	-
3	Lợi nhuận thu được từ bán cổ phiếu	-	-	-
4	Tổng chi phí	225.435.809	-	-
	Tổng lợi nhuận của Quỹ	-973.357.598	-	-

- *Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo, kể cả trong trường hợp chi trả bằng tiền mặt hoặc chi trả bằng đơn vị quỹ; Thời*

điểm phân chia lợi nhuận; Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước và sau thời điểm phân chia lợi nhuận:

Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận trong kỳ báo cáo.

- Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ và thuyết minh về việc chênh lệch chi phí hoạt động của quỹ (chỉ tính tại thời điểm cuối quý II và cuối năm tài chính):

Chỉ tiêu	30/06/2024	30/06/2023 (*)	30/06/2022 (*)
Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ	5,04%	-	-

Quỹ LHCDF mới thành lập từ ngày 30/05/2024 và ghi nhận một số khoản chi phí ban đầu, theo đó tỷ lệ chi phí hoạt động tại 30/06/2024 chỉ mang tính tham khảo, chưa phản chính xác mức bình quân trong dài hạn.

- Tốc độ vòng quay danh mục và thuyết minh về việc chênh lệch tốc độ vòng quay của danh mục (chỉ tính tại thời điểm cuối quý II và cuối năm tài chính):

Chỉ tiêu	30/06/2023	30/06/2023 (*)	30/06/2022 (*)
Tốc độ vòng quay danh mục	358,85%	-	-

- Thông tin về các khoản vay nợ, các hạng mục thanh toán trả sau của công ty đầu tư chứng khoán (nếu có), các giao dịch repo/reverse repo: Không có.

b) *Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:*

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:

Tính tới ngày lập báo cáo	Tổng lợi nhuận bình quân (VNĐ)
(i) Từ ngày thành lập quỹ (từ ngày 30/5/2023 đến 30/6/2024)	-973.357.598
(ii) Trong thời hạn 36 tháng (03 năm)	-
(iii) Trong thời hạn 60 tháng (05 năm)	-

c) *Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:*

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định bởi một tổ chức độc lập khác: Nguyên tắc xác định giá trị tài sản của Quỹ được quy định chi tiết trong Điều lệ Quỹ và Sổ tay định giá của Quỹ, được lập bởi Công ty quản lý quỹ, được Ban đại diện quỹ xem xét và thông qua, rà soát bởi Ngân hàng giám sát.
- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: Bảng báo giá chứng khoán được cung cấp bởi các công ty chứng khoán độc lập của Quỹ và được Ban đại diện phê duyệt hàng năm.

d) Báo cáo khuyến cáo rằng các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho Nhà đầu tư trong tương lai.

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

Công ty Quản lý Quỹ: **Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse**

Trụ sở: Tầng 5, 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ bao gồm các nội dung sau:

- a) *Thuyết minh về việc thay đổi Công ty quản lý quỹ (nếu có):* Không có.
- b) *Thuyết minh về việc quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư:* Không áp dụng cho báo cáo bán niên.
- c) *So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị):*

Quỹ không áp dụng danh mục tham chiếu nên không trình bày phần này.

- d) *So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong khoảng thời gian 05 năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bằng đồ thị):*

Quỹ không áp dụng danh mục tham chiếu nên không trình bày phần này.

- e) *Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo. Trường hợp có sự khác biệt giữa chiến lược, chiến thuật đầu tư thực hiện trong kỳ so với chiến lược, chiến thuật đầu tư đã công bố tại Bản cáo bạch, thì phải bổ sung thuyết minh và đánh giá ưu, nhược điểm của chiến lược, chiến thuật đầu tư đã thực hiện trong kỳ:*

Quỹ theo sát chiến lược, chiến thuật đầu tư đã công bố tại Bản cáo bạch và Điều lệ Quỹ.

- f) *Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo:*

Không áp dụng do Quỹ mới thành lập ngày 30/5/2024.

- g) *Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất:*

Không áp dụng do Quỹ mới thành lập ngày 30/5/2024.

- h) *Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản: cổ phiếu, cổ phiếu blue-chips, cổ phiếu các công ty có mức vốn hóa thấp (small-cap) ...:*

Tình hình vĩ mô:

- Các chỉ số vĩ mô nửa đầu năm 2024 cho thấy những tín hiệu tích cực. Tăng trưởng GDP 06 tháng đầu năm đạt 6,93% - chỉ thấp hơn tốc độ tăng 6,58% của cùng kỳ năm 2022 trong cả giai đoạn 2020 – 2024. Nền kinh tế ghi nhận đà phục hồi khi tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước cùng xu hướng tích cực lan tỏa ở hầu hết các lĩnh vực quan trọng như sản xuất công nghiệp, dịch vụ, bán lẻ... Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 6/2024 tăng mạnh lên mức tích cực 54,7 điểm - cho thấy các điều kiện kinh doanh

được cải thiện đáng kể. Lạm phát giữ mức ổn định với mức tăng 4,34% so với cùng kỳ năm trước. Bất chấp những tác động tiêu cực của kinh tế toàn cầu, hoạt động thương mại của Việt Nam phục hồi ấn tượng với cán cân thương mại thặng dư 11,63 tỷ USD trong 06 tháng đầu năm. Việt Nam vẫn tiếp tục chứng minh là điểm đến hấp dẫn với nhà đầu tư nước ngoài. Trong 6 tháng đầu năm 2024, tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam đạt gần 15,2 tỷ USD – tăng 13,1% so với cùng kỳ; vốn FDI thực hiện đạt 10,8 tỷ USD – tăng 8,2% và ghi nhận mức tăng cao nhất cùng kỳ trong vòng 05 năm qua.

- Về góc độ điều hành chính sách, Việt Nam chủ trương giữ mặt bằng lãi suất chung ổn định với lãi suất cho vay phần lớn giữ nguyên không đổi so với cuối năm 2023 mặc dù lãi suất huy động nhìn chung đã tăng nhẹ 0,5% - 1% tùy kỳ hạn. Bên cạnh đó, hàng loạt các chính sách tài khóa như việc duy trì giảm các loại thuế quan, tăng 30% đối với lương cơ bản, tăng 6% với lương tối thiểu đã và đang là động lực giúp gia tăng sức mua trong nửa cuối năm 2024.

- Tuy vậy, vẫn còn đó nhiều cơn gió ngược:

- Tỷ giá là vấn đề nổi cộm trong 6 tháng đầu năm 2024 khi tỷ giá USD/VND đã tăng 4,5%, tương đương với mức trượt giá gần 5% của Việt Nam Đồng. Tỷ giá tăng cao là hệ quả của việc FED trì hoãn lộ trình cắt giảm lãi suất dẫn đến sự chênh lệch lớn giữa lãi suất USD và VND, nhu cầu nhập khẩu gia tăng và sự tăng giá cục bộ của giá vàng trong nước. Trong bối cảnh đó, lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, NHNN đã bán ra khoảng 6 tỷ USD nhằm kìm hãm đà tăng tỷ giá.

Mặc dù áp lực còn hiện hữu nhưng tỷ giá được dự báo sẽ hạ nhiệt dần về nửa cuối năm dựa trên các điểm tựa (1) thặng dư xuất nhập khẩu, (2) dòng vốn đầu tư trực tiếp FDI ở mức cao và (3) chênh lệch lãi suất thu hẹp khi kỳ vọng FED hạ lãi suất vào tháng 9/2024.

- Ngoài ra, các vấn đề về lạm phát chạm mức mục tiêu, tình hình địa chính trị thế giới vẫn còn nhiều bất ổn và cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ với nhiều biến số cũng là những yếu tố rủi ro tiềm ẩn, thách thức mục tiêu ổn định và tăng trưởng của Việt Nam.
- Giải ngân đầu tư công vẫn chưa thể hiện được đúng vai trò, chỉ đạt 27,5% kế hoạch trong nửa đầu năm, đồng nghĩa với dư địa lớn cho việc giải ngân trong thời gian còn lại của năm.
- Trong 6 tháng đầu năm 2024, thị trường vàng đã có thời điểm tăng trưởng nóng, tạo áp lực lên các yếu tố vĩ mô; tuy nhiên, những áp lực trên thị trường vàng đã dần được tháo gỡ khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức bán vàng qua các ngân hàng quốc doanh. Động thái này đã giúp ngăn tâm lý đầu cơ vàng cũng như tỷ giá.

Nhìn chung, kinh tế Việt Nam trong 06 tháng đầu năm ghi nhận nhiều dấu hiệu khởi sắc, đặt hi vọng cho sức bật lớn và dự phục hồi cho nửa cuối năm 2024.

Thị trường cổ phiếu:

Sau năm 2023 phục hồi, thị trường chứng khoán Việt Nam đã trải qua 6 tháng đầu năm 2024 tiếp tục tăng trưởng hai chữ số mặc dù trải qua nhiều giai đoạn điều chỉnh 30-60 điểm. Thị trường chứng khoán đã phản ánh tình hình kinh tế phục hồi như tăng trưởng GDP đạt 6,93%

trong Q2/2024, niềm tin của nhà đầu tư trong nước quay trở lại khi hấp thụ được lực bán của khối ngoại từ đầu năm 2024 với giá trị bán ròng lên đến 1,6 tỷ đô. Kết thúc 6 tháng đầu năm 2024, VN Index chốt ở mức tăng 10,4% so với đầu năm, định giá ở vùng hấp dẫn khi P/E khoảng 14 lần – thấp hơn khoảng 2,6% so với mức P/E trung bình giai đoạn 2020-2023.

Thị trường tiền tệ:

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, Kho bạc Nhà nước đã huy động hơn 156 nghìn tỷ đồng Trái phiếu Chính phủ các kỳ hạn – đạt 39,13% kế hoạch phát hành cả năm. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn giảm bình quân nhẹ so với thời điểm đầu năm, đây là điều kiện thuận lợi để Kho bạc Nhà nước huy động trái phiếu, đặc biệt tại các kỳ hạn dài nhằm tài trợ cho các dự án đầu tư công.
- Trong bối cảnh FED được dự đoán sẽ cắt giảm lãi suất vào Quý III/2024, chênh lệch lợi suất Trái phiếu Chính phủ Mỹ - Việt Nam được kỳ vọng dần thu hẹp làm giảm áp lực lên tỷ giá. Với mục tiêu duy trì môi trường lãi suất thấp để hỗ trợ phục hồi kinh tế, lợi suất Trái phiếu Chính phủ được dự báo tăng nhẹ nhưng không quá biến động trong nửa cuối năm 2024.

Thị trường trái phiếu:

- Thị trường trái phiếu doanh nghiệp có phần trầm lắng trong những tháng đầu năm do một số điều thuộc Nghị định 08/2023/NĐ-CP hết hiệu lực, tuy vậy thị trường đã sôi động trở lại trong Quý II/2024.
 - Lũy kế 06 tháng đầu năm, tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp phát hành là 115.487 tỷ đồng – tăng 71% so với cùng kỳ 2023. Cơ cấu phát hành có sự dịch chuyển theo hướng minh bạch hơn với 10 đợt phát hành ra công chúng trị giá 11.378 tỷ đồng - chiếm tỷ trọng 9,88% tổng giá trị phát hành và 102 đợt phát hành riêng lẻ, giá trị 104.109 tỷ đồng, trong đó trái phiếu được xếp hạng tín nhiệm chiếm tỷ trọng 4,2%. Quá trình đàm phán, gia hạn và mua lại trước hạn giữa tổ chức phát hành và trái chủ vẫn diễn ra sôi động, giá trị mua lại trước hạn nửa đầu năm 2024 đạt trên 64 nghìn tỷ đồng.
 - Thị trường trái phiếu riêng lẻ thứ cấp dần đi vào ổn định, giá trị giao dịch 6 tháng đầu năm đạt 491.158 tỷ đồng, bình quân hơn 4.000 tỷ đồng/ phiên. Quy mô thị trường đạt khoảng 11,2% GDP, dư nợ trái phiếu doanh nghiệp chiếm 8,4% tổng dư nợ tín dụng của toàn nền kinh tế.
- i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): Không có.
- j) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có
- k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có):
- Tỷ lệ sở hữu chứng chỉ quỹ của Công ty quản lý quỹ và người có liên quan cuối kỳ là 39%.
- l) Các thông tin khác (nếu có): Không có.

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa**

Địa chỉ: 56 (sau), 58, 60, 62, 64 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TPHCM

Ngân hàng giám sát đưa ra ý kiến về sự tuân thủ quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch của Công ty quản lý quỹ trong quá trình vận hành và quản lý quỹ đối với các nội dung sau:

a) *Thuyết minh về việc thay đổi ngân hàng giám sát (nếu có):* Không có

b) *Việc lưu ký tài sản của quỹ:*

Việc lưu ký tài sản của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

c) *Việc đầu tư tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế về vay theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch:*

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

d) *Việc xác định giá trị tài sản ròng theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch:*

Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

e) *Việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch:*

Phù hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

f) *Việc phân chia lợi nhuận của quỹ:*

Trong giai đoạn từ ngày 30/05/2024 đến ngày 30/06/2024, Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse không thực hiện phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.

g) *Hoạt động khác:*

- Ngày 14/05/2024, Công ty quản lý quỹ công bố Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến NĐT bằng văn bản và Nghị quyết ĐHNDT lần thứ nhất của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse (LHCDF) trong giai đoạn IPO.
- Ngày 30/05/2024, Quỹ nhận được Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng với số lượng CCQ phát hành lần đầu là 5.118.404,29 CCQ, giá trị 51.184.042.953 VND.
- Ngày 17/06/2024, Quỹ công bố lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
- Ngày 18/06/2024, Quỹ thực hiện giao dịch chứng chỉ quỹ lần đầu.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền

Công ty quản lý quỹ lập báo cáo đánh giá chất lượng dịch vụ cung cấp bởi các tổ chức khác (bên nhận ủy quyền), như dịch vụ đại lý chuyển nhượng, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ xác định giá trị tài sản ròng... với các nội dung sau:

Các dịch vụ được Công ty quản lý quỹ ủy quyền cho các đơn vị gồm:

STT	Dịch vụ	Đơn vị nhận ủy quyền
1	Dịch vụ quản trị quỹ	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa
2	Dịch vụ đại lý chuyển nhượng	Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)

a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ:

STT	Chỉ tiêu	Chi phí (VNĐ)	Tỷ lệ so với lợi nhuận	Tỷ lệ so với thu nhập	Tỷ lệ so với Tổng chi phí hoạt động
1	Giá dịch vụ quản trị quỹ trong kỳ	17.564.516	-1,80%	-2,35%	7,79%
2	Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng trong kỳ	11.709.677	-1,20%	-1,57%	5,19%
	Tổng chi phí hoạt động ủy quyền trong kỳ	29.274.193	-3,00%	-3,92%	12,98%

b) Các ảnh hưởng (nếu có) của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ:

Các hoạt động ủy quyền này chỉ làm tăng chi phí nhưng không đáng kể, không ảnh hưởng tới lợi nhuận và mức độ rủi ro của Quỹ LHCDF.

c) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ):

STT	Đơn vị nhận ủy quyền	Chi phí trong kỳ (VNĐ)
1	Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa	17.564.516
2	Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam	11.709.677
	Tổng chi phí cho hoạt động ủy quyền trong kỳ	29.274.193

d) Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận

ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư:

Trong sáu tháng đầu năm 2024, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse đã thực hiện kiểm tra, giám sát các dịch vụ được ủy quyền cung cấp bởi Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (bên nhận ủy quyền) và có các đánh giá như sau:

- Bên nhận ủy quyền đã thực hiện các dịch vụ được ủy quyền thận trọng, an toàn, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.
- Bên nhận ủy quyền đã đảm bảo duy trì nhân sự thực hiện các dịch vụ có trình độ, kinh nghiệm đáp ứng được các yêu cầu về dịch vụ được ủy quyền; đồng thời xây dựng quy trình đầy đủ và chặt chẽ, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ đảm bảo quản trị rủi ro và bảo mật thông tin.
- Bên nhận ủy quyền xây dựng hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của Nhà đầu tư.

Như vậy, Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ và đại lý chuyển nhượng cho Quỹ LHCDF trong nửa đầu năm 2024.

Trên đây là nội dung Báo cáo về tổng kết hoạt động quản lý quỹ bán niên năm 2024 của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CTCP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Lê Đình Quang